

Bản án số: 59/2020/HS-ST

Ngày: 05 - 3 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú;

2. Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phó Văn T, sinh năm 1977 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi thường trú: Thôn L, xã Q, huyện Đ, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phó Văn L, sinh năm 1927 và bà Lâm Thị L1, sinh năm 1936; bị cáo có vợ tên Trương Thị G (đã ly hôn năm 2018) và 01 người con sinh năm 2004.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Nhân thân:

- Ngày 30/5/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh V xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân theo bản án số 20/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 26/10/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt 05 năm tù về tội cướp tài sản công dân theo bản án số 115/ HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh V xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ theo bản án số 57/2014/ HSST. Bị cáo được đặc xá ngày 31/8/2015.

Bị bắt, tạm giam ngày 25/10/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1952; HKTT: Ấp B, xã M, huyện U, tỉnh D. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1982; trú tại: 198 khu phố H, phường L, thành phố H, tỉnh N. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Bà Huỳnh Thị Kim G, sinh năm 1978. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/10/2019 Phó Văn T điều khiển xe mô tô mang biển số 60X6-63xx đi đến địa bàn tỉnh Bình Dương tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng không thấy. Sau đó, Phó Văn T đi đến tiệm massage, ấn huyết tại địa chỉ 4/363 khu phố H, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương do bà Huỳnh Thị Kim G làm chủ. Khi vào bên trong tiệm thì T thấy ông Nguyễn Ngọc Q là khách đang massage, ấn huyết tại tiệm, ông Q đang treo cái quần Jean trên móc treo trên tường, bên trong túi quần có 01 bóp tiền màu vàng. Lúc này T nhìn thấy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt cái bóp đó để lấy tiền trong bóp tiêu xài. Thực hiện ý định trên, T đi đến cái quạt để gần móc treo quần của ông Q và dùng tay ấn nút quạt máy cho quạt quay đồng thời lên lút lấy trộm cái bóp bỏ vào túi quần mình đang mặc để cất giấu. sau khi lấy được cái bóp trên, T nói với bà G là không làm nữa và đi ra lấy xe chạy tẩu thoát. Thấy T vội ra ngoài nên bà G nghi ngờ T chiếm đoạt tiền của khách nên bà G ra chặn đầu xe và nắm cổ áo của T không cho T tẩu thoát, đồng thời bà G giữ được chiếc điện thoại của T để trong túi áo trên ngực Tám đang mặc. Lúc này T điều khiển xe tẩu thoát, khi đến chỗ vắng thì dừng xe lại kiểm tra tài sản bên trong bóp thì thấy có giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe tên Q nhưng chưa kiểm tra kỹ có tiền hay không. Sau đó, Tám điều khiển xe quay lại tiệm massage để lấy lại điện thoại thì gặp ông Q và T xin lại chiếc điện thoại nhưng ông Q không đồng ý. Liên lúc đó Tám ôm ông Q và giật lấy chiếc điện thoại của mình trong túi của ông Q rồi điều khiển xe bỏ chạy. Thấy vậy, ông Q đuổi theo và tri hô “cướp, cướp” khi T chạy đến ngã ba đường AB thuộc phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị người dân bắt giữ cùng tang vật là một cái bóp da màu vàng bên trong có số tiền 5.000.000 đồng giao Công an phường G lập hồ sơ chuyển Công an thị xã Thuận An giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Một bóp da màu vàng bên trong có số tiền 5.000.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung note 9 màu đen; 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, biển số 60X6-63xx.

Tài sản chiếm đoạt: Số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS-TA ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phó Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội cáo trạng

đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Phó Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Đề nghị trả lại cho bị cáo T 01 (một) chiếc điện thoại Samsung note 9 màu đen; tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An quản lý 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, biển số 60X6-6349 để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Phó Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/10/2019 tại tiệm massage, ấn huyệt do bà Huỳnh Thị Kim G làm chủ địa chỉ 4/363 khu phố H, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương Phó Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt một cái bóp tiền màu vàng để trong túi quần quần Jean đang treo trên móc treo trên tường của ông Nguyễn Ngọc Q rồi tẩu thoát. Sau đó, T điều khiển xe quay lại tiệm massage để lấy lại điện thoại (do lúc bỏ chạy bị bà G giữ lấy được) thì bị bắt giữ cùng tang vật là một cái bóp da màu vàng bên trong có số tiền 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phó Văn T lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Ngọc Q số tiền 5.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; bản thân bị cáo là dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó áp

dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là một bóp da màu vàng bên trong có số tiền 5.000.000 đồng, quá trình điều tra đã thu hồi được và trả lại cho bị hại Nguyễn Ngọc Q. Ông Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

01 (một) chiếc điện thoại Samsung note 9 màu đen là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, biển số 60X6-63xx là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Hoàng Thị P đứng tên chủ sở hữu, nhưng khi làm việc bà Phụng khai không biết, không có sở hữu chiếc xe này, không có mua hay có giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay đã hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày ra thông báo vẫn chưa có ai đến liên hệ nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phó Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phó Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Phó Văn T 01 (một) chiếc điện thoại Samsung note 9.

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục quản lý 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, biển số 60X6-63xx để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Phó Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Hồ Thanh Thủy